ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 884 / QĐ-ĐHQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trình độ Đại học tại Trường Đại học Quốc tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Quốc tế về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của luật giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-ĐHQT ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-ĐHQT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế về việc phân công công tác các thành viên Ban Giám hiệu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học trường Đại học Quốc tế tại Tờ trình số 331/TTr-ĐTĐH ngày 14 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trình độ đại học tại Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các đơn vị, viên chức, người lao động và sinh viên trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Đinh Đức Anh Vũ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP CHO SINH VIÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

(Kèm theo Quyết định số 884/QĐ-ĐHQT ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế)

Phần I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG
Chương I
PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chung về việc xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trình độ Đại học tại trường Đại học Quốc tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với sinh viên đang theo học các ngành do trường Đại học Quốc tế cấp bằng (chỉ áp dụng cho ngành học thứ 01 đối với sinh viên học nhiều hơn 01 ngành học tại trường) và sinh viên học các chương trình liên kết do trường Đại học nước ngoài cấp bằng.

2. Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, trợ cấp xã hội, chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện đủ điều kiện được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập tại quy định này thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như những sinh viên khác.

Điều 3: Danh mục các từ viết tắt

ĐHQT	Trường Đại học Quốc tế
HBKKHT	Học bổng khuyến khích học tập
HBTS	Học bổng tuyển sinh
HBHT	Học bổng học tập
ĐRL	Điểm rèn luyện

TC	Tín chỉ
P.ĐTĐH	Phòng Đào tạo Đại học
P.CTSV	Phòng Công tác Sinh viên
P.KHTC	Phòng Kế hoạch Tài chính

Chương II
QUỸ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP, HỘI ĐỒNG XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Điều 4. Quỹ học bổng khuyến khích học tập

Quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu bằng 8% nguồn thu học phí hệ giáo dục chính quy của nhà trường.

Điều 5. Hội đồng xét cấp học bổng khuyến khích học tập:

1. Thẩm quyền thành lập:

a) Nhà trường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xét cấp HBKKHT và chấm dứt hoạt động khi Hiệu trưởng ban hành Quyết định công nhận kết quả HBKKHT.

b) Hội đồng xét cấp HBKKHT do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Ban Giám hiệu;

b) Thường trực Hội đồng: Đại diện lãnh đạo P.ĐTĐH;

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo P.CTSV, Đại diện lãnh đạo P.KHTC, Đại diện thường vụ Đoàn Thanh niên;

d) Thư ký Hội đồng: Chuyên viên P.ĐTĐH.

3. Chức năng, nhiệm vụ:

a) Hội đồng xét cấp HBKKHT có chức năng tư vấn giúp Hiệu trưởng xét cấp HBKKHT cho sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;

b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của P.ĐTĐH, Hội đồng xét cấp HBKKHT tiến hành xét các điều kiện, số suất học bổng cho từng khóa, ngành học;

c) Các trường hợp đặc biệt, Hội đồng xét cấp HBKKHT sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể của sinh viên;

d) Trên cơ sở tư vấn của Hội đồng, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận danh sách sinh viên được nhận HBKKHT trong học kỳ;

đ) Hội đồng xét cấp HBKKHT mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp các phiên bất thường.

Phần II
HỌC BỔNG HỌC TẬP
Chương I
ĐIỀU KIỆN, SỐ LẦN XÉT CẤP, XẾP LOẠI VÀ MỨC HỌC BỔNG HỌC TẬP

Điều 6. Điều kiện được xét cấp HBHT:

1. Về học tập:

a) Đối với sinh viên học các ngành do trường ĐHQT cấp bằng: sinh viên phải đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào theo Quy định hiện hành và học chương trình đào tạo chính thức tính đến học kỳ dùng để xét cấp học bổng.

b) Đối với sinh viên học các chương trình liên kết do trường Đại học nước ngoài cấp bằng: sinh viên phải đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào theo quy định hiện hành và học chương trình đào tạo chính thức tính đến học kỳ dùng để xét cấp học bổng.

c) Điểm trung bình học tập của học kỳ dùng để xét cấp học bổng từ loại khá trở lên. Trong đó chỉ tính điểm trung bình của các môn học lần thứ nhất, không tính điểm các môn học lại, học cải thiện, các môn điểm miễn (WH), môn ngành học thứ hai, môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh và các môn không tính điểm trung bình. Điểm trung bình học tập trong học kỳ được xác định theo quy định trong Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ hiện hành tại trường Đại học Quốc tế.

d) Điểm tất cả các môn trong học kỳ $\geq 50/100$ (kể cả môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh và các môn không tính điểm trung bình).

đ) SV phải tích lũy tối thiểu 15 tín chỉ trong học kỳ dùng để xét HBHT (không bao gồm các môn tại điểm c khoản 1 Điều này).

e) Không xét HBHT cho sinh viên có xin điểm hoãn thi (điểm I) tại học kỳ dùng để xét học bổng. Riêng đối với trường hợp sinh viên có quyết định do nhà trường cử tham gia các cuộc thi từ cấp Quốc gia trở lên và đạt giải, Hội đồng xét cấp HBKKHT xem xét và quyết định.

g) Trong cùng một học kỳ, nếu sinh viên vừa đạt HBTS và HBHT, sinh viên sẽ được nhận suất học bổng có giá trị cao hơn.

2. Về điểm rèn luyện và học vụ:

a) Điểm rèn luyện của học kỳ được dùng để xét cấp học bổng: xếp loại từ loại Khá trở lên. Kết quả rèn luyện của sinh viên được xác định theo tiêu chí đánh giá và khung điểm rèn luyện trong Quy chế Công tác sinh viên hiện hành của trường ĐHQT.

b) Sinh viên không vi phạm quy chế, quy định của nhà trường, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ dùng để xét cấp học bổng.

c) Không xét cấp HBHT cho các sinh viên đã có quyết định thôi học, buộc thôi học và các quyết định nghỉ học khác tại học kỳ nhận học bổng.

Điều 7. Số lần xét cấp HBHT

1. Học bổng của học kỳ đang học được xét dựa trên điểm của học kỳ kế trước (gọi là học kỳ dùng để xét cấp học bổng). Cụ thể:

a) Căn cứ điểm trung bình học tập và điểm rèn luyện của học kỳ I để xét cấp học bổng cho học kỳ II.

b) Căn cứ điểm trung bình học tập và điểm rèn luyện của học kỳ II để xét cấp học bổng cho học kỳ I năm kế tiếp.

2. HBHT bắt đầu được xét từ học kỳ II năm thứ nhất dựa trên điểm trung bình học tập và xếp loại điểm rèn luyện.

3. Đối với sinh viên học các ngành do trường ĐHQT cấp bằng:

a) Các ngành có thời gian đào tạo 04 năm: mỗi sinh viên được xét học bổng tối đa 07 học kỳ chính theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

b) Các ngành có thời gian đào tạo 4,5 năm: mỗi sinh viên được xét học bổng tối đa 08 học kỳ chính theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

4. Đối với sinh viên học các chương trình liên kết do trường Đại học nước ngoài cấp bằng:

a) Mô hình liên kết 2+1; 2+2; 2.5+1.5; 3+1; 4+0: sinh viên được xét học bổng tối đa 03 học kỳ chính theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

b) Mô hình liên kết 1+2; 1.5+1.5: sinh viên được xét học bổng tối đa 01 học kỳ chính theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

Điều 8. Mức xét cấp HBHT:

Mức HBHT	Điểm học tập	Điểm rèn luyện
Loại III (Khá)	**Khá**	**Khá, Tốt, Xuất sắc**
	Giỏi	**Khá**
	Xuất sắc	**Khá**
Loại II (Giỏi)	**Giỏi**	**Tốt, Xuất sắc**
	Xuất sắc	**Tốt**
Loại I (Xuất sắc)	**Xuất sắc**	**Xuất sắc**

Trong đó:

1. Mức học bổng Loại III (mức học bổng chuẩn): do Hội đồng xét cấp HBKKHT tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành quyết định theo năm học.

2. Mức học bổng Loại II: mức học bổng tương đương 110% mức học bổng Loại III.

3. Mức học bổng Loại I: mức học bổng tương đương 120% mức học bổng Loại III.

Điều 9. Nguyên tắc phân bổ HBHT

1. Số suất HBHT của từng ngành học được phân bổ theo phần trăm tỷ lệ tổng số sinh viên của từng ngành, khoa và khóa học.

2. Phân bổ số suất HBHT:

a) Học bổng Loại I: tối đa 10% số suất

b) Học bổng Loại II: tối đa 30% số suất

c) Học bổng Loại III: tối đa 60% số suất

3. Sinh viên được xét cấp HBHT trong học kỳ được xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Điểm trung bình học kỳ

b) Điểm rèn luyện học kỳ

c) Tổng số tín chỉ tích lũy trong học kỳ

d) Điểm trung bình tích lũy

đ) Tổng số tín chỉ tích lũy

4. Sinh viên đủ điều kiện xét cấp HBHT được phân bổ các học bổng Loại I, II, III lần lượt theo thứ tự từ trên xuống cho đến hết số suất học bổng đã được xác định.

5. Nếu số lượng sinh viên thuộc diện được cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng được cấp cho ngành, khóa học thì sẽ tiến hành xét cấp học bổng theo thứ tự từ trên xuống cho đến hết số suất HBHT được xác định cho mỗi ngành, khóa học.

6. Trường hợp không có đủ sinh viên đạt mức HBHT Loại I hoặc Loại II so với số suất HBHT phân bổ cho mỗi ngành, khóa học, các suất HBHT Loại I hoặc Loại II sẽ được chuyển thành số suất ở loại có mức thấp hơn kế tiếp (Loại II hoặc Loại III).

7. Các trường hợp đặc biệt khác, Hội đồng xét cấp HBKKHT xem xét và quyết định.

Chương II
THỜI GIAN, QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC XÉT CẤP HỌC BỔNG HỌC TẬP

Điều 10. Thời gian xét HBHT

HBHT được xét, cấp theo từng học kỳ chính (học kỳ I và học kỳ II) và cấp trong thời gian 10 tháng chia thành 2 học kỳ. Tháng 6 xét học bổng cho học kỳ II và tháng 12 xét học bổng cho học kỳ I hoặc theo tình hình thực tế của năm học.

Điều 11. Quy trình, thủ tục xét cấp HBHT

1. Bước 1: Phân bổ kinh phí, đề xuất mức học bổng chuẩn và dự kiến số suất HBHT

a) Vào đầu năm tài chính, căn cứ vào số tiền học phí thu được của năm tài chính trước, P.KHTC trình Hiệu trưởng phê duyệt phân bổ kinh phí cấp HBHT cho mỗi học kỳ trong năm học tiếp theo. Đồng thời tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc xác định mức học bổng chuẩn và số suất của mỗi loại học bổng trong mỗi học kỳ.

b) P.ĐTĐH căn cứ vào số suất của mỗi loại học bổng trong mỗi học kỳ, tiến hành tham mưu cho Hiệu trưởng xác định số suất học bổng theo Khóa học, ngành học căn cứ vào số lượng sinh viên trong mỗi học kỳ.

2. Bước 2: Tiếp nhận điểm học tập và kết quả xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên

a) P.ĐTĐH tiếp nhận điểm học tập của sinh viên từ Khoa/Bộ môn, Giảng viên và cập nhật vào hệ thống quản lý điểm. Khoa/Bộ môn và Giảng viên hoàn tất công tác chấm điểm bài thi, chấm phúc tra, điều chỉnh điểm và cập nhật vào hệ thống quản lý điểm trong thời hạn tối đa 02 tháng sau khi kết thúc học kỳ.

b) P.ĐTĐH tiếp nhận kết quả đánh giá xếp loại điểm rèn luyện, Quyết định xử lý kỷ luật sinh viên (nếu có) của sinh viên từ P.CTSV để tiến hành xét học bổng. P.CTSV hoàn thành công tác chấm điểm rèn luyện và gửi kết quả xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên về P.ĐTĐH trong thời hạn tối đa 03 tháng sau khi kết thúc học kỳ I (đối với kết quả đánh giá ĐRL của học kỳ I) và tối đa 05 tháng sau khi kết thúc học kỳ II (đối với kết quả đánh giá ĐRL của học kỳ II).

3. Bước 3: Xét HBHT

Dựa trên điểm học tập và xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên, P.ĐTĐH căn cứ vào quy định hiện hành để xét và lập danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn đạt HBHT theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết số suất học bổng theo kinh phí đã được phân bổ.

4. Bước 4: Thông báo danh sách sinh viên dự kiến đạt học bổng

P.ĐTĐH công bố danh sách sinh viên dự kiến đạt HBHT trên trang thông tin chung của nhà trường cho sinh viên được biết. P.ĐTĐH nhận và giải quyết thắc mắc của sinh viên trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày công bố.

5. Bước 5: Tổng hợp danh sách sinh viên đạt HBHT và trình Hội đồng xét cấp HBKKHT

Trong vòng 07 ngày làm việc sau thời hạn giải quyết thắc mắc (nếu có), P.ĐTĐH tổng hợp danh sách, trình Hội đồng xét cấp HBKKHT. Hội đồng xét cấp HBKKHT trình Hiệu trưởng để ra quyết định công nhận sinh viên đạt HBHT.

6. Bước 6: Thông báo danh sách sinh viên chính thức đạt HBHT

P.ĐTĐH công bố Quyết định và danh sách sinh viên đạt HBHT.

7. Bước 7: Chi trả học bổng

P.KHTC chi trả học bổng cho sinh viên đạt HBHT theo Quyết định ban hành.

Phần III
HỌC BỔNG TUYỂN SINH
Chương I
ĐIỀU KIỆN, SỐ LẦN XÉT CẤP HỌC BỔNG TUYỂN SINH

Điều 12. Điều kiện được xét cấp HBTS đầu vào

1. Danh sách sinh viên đạt HBTS đầu vào (mức học bổng toàn phần hoặc bán phần) do Hội đồng tuyển sinh xét và thông qua dựa trên điểm xét tuyển đại học của sinh viên vào đầu mỗi Khóa tuyển sinh.

2. Sinh viên đạt thành tích trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc tế, quốc gia do Hội đồng tuyển sinh xét và thông qua vào đầu mỗi Khóa tuyển sinh.

Điều 13. Điều kiện được xét duy trì HBTS

1. Về học tập

a) Điểm trung bình học tập của học kỳ dùng để xét duy trì HBTS từ loại khá trở lên. Trong đó chỉ tính điểm trung bình của các môn học lần thứ nhất, không tính điểm các môn học lại, học cải thiện, các môn điểm miễn (WH), môn ngành học thứ hai, môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh và các môn không tính điểm trung bình. Điểm trung bình học tập trong học kỳ được xác định theo quy định trong Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ hiện hành tại trường Đại học Quốc tế.

b) Điểm tất cả các môn trong học kỳ ≥ 50/100 (kể cả môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh và các môn không tính điểm trung bình).

c) Sinh viên phải tích lũy tối thiểu 15 tín chỉ trong học kỳ dùng để xét duy trì HBTS (không bao gồm các môn tại điểm a khoản 1 Điều này). Trường hợp ngành có số tín chỉ đào tạo trong học kỳ thấp hơn tiêu chuẩn do thiết kế của chương trình đào tạo, hội đồng xét cấp HBKKHT xem xét và quyết định.

d) Đối với sinh viên xin hoãn thi (Điểm I), sinh viên sẽ được xét duy trì HBTS nếu sinh viên trả điểm I đúng quy định.

đ) HBTS không bao gồm học phí các môn thuộc chương trình tiếng Anh tăng cường, các môn học lại, học cải thiện.

2. Về điểm rèn luyện và học vụ

a) Điểm rèn luyện của học kỳ được dùng để xét duy trì HBTS: xếp loại từ loại Khá trở lên. Kết quả rèn luyện của sinh viên được xác định theo tiêu chí đánh giá và khung điểm rèn luyện trong Quy chế Công tác sinh viên hiện hành của trường ĐHQT.

b) Sinh viên không vi phạm quy chế, quy định của nhà trường và không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ dùng để xét duy trì HBTS.

c) Không xét duy trì HBTS cho các sinh viên đã có quyết định thôi học, tốt nghiệp, buộc thôi học và các quyết định nghỉ học khác tại học kỳ nhận học bổng.

d) Sinh viên tạm dừng sẽ không được xét duy trì HBTS tại các học kỳ tạm dừng và học kỳ nhập học lại. Trường hợp sinh viên nhập học lại theo đúng quy định và học kỳ nhập học lại vẫn trong thời gian được xét duy trì học bổng, điểm học kỳ nhập học lại sẽ được dùng để tiếp tục xét duy trì HBTS cho học kỳ tiếp theo.

đ) Đối với sinh viên có quyết định của nhà trường tham gia chương trình trao đổi, nếu có môn học được ghi nhận chuyển điểm tại trường Đại học Quốc tế, sinh viên sẽ được xét duy trì HBTS tại học kỳ trao đổi và học kỳ nhập học lại.

e) Sinh viên chuyển ngành/chuyển chương trình sẽ không được tiếp tục xét duy trì HBTS.

g) Các trường hợp đặc biệt khác, Hội đồng xét cấp HBKKHT xem xét và quyết định.

h) Trong cùng một học kỳ, nếu sinh viên vừa đạt HBTS và HBHT, sinh viên sẽ được nhận suất học bổng có giá trị cao hơn.

Điều 14. Căn cứ, thời điểm và số lần xét cấp HBTS

1. Căn cứ để xét duy trì HBTS

a) Căn cứ điểm trung bình học tập và xếp loại điểm rèn luyện học kỳ I để xét duy trì học bổng cho học kỳ II.

b) Căn cứ điểm trung bình học tập và xếp loại điểm rèn luyện học kỳ II để xét duy trì học bổng cho học kỳ I năm kế tiếp.

c) Căn cứ điểm trung bình học tập học kỳ III để xét duy trì học bổng cho chính học kỳ III. Điểm trung bình của học kỳ II được tách riêng với điểm trung bình học kỳ III. Học kỳ III không xét điểm rèn luyện.

2. Thời điểm bắt đầu xét duy trì HBTS

a) Đối với sinh viên đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào: HBTS được xét cấp từ học kỳ I năm thứ nhất.

b) Đối với sinh viên chưa đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào: HBTS được xét cấp từ học kỳ sinh viên đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào và học chương trình đào tạo chính thức.

c) Trường hợp nếu sinh viên học tiếng Anh tăng cường cùng với các môn học khác trong cùng một học kỳ (do thiết kế chương trình đào tạo của một số ngành học), nhà trường sẽ chi trả học bổng theo quy định cho các môn học khác ngoài môn tiếng Anh tăng cường và chưa tính số lần xét duy trì HBTS.

3. Số lần xét cấp HBTS

a) Đối với sinh viên học các ngành do trường Đại học Quốc tế cấp bằng:

- Các ngành có thời gian đào tạo 04 năm: mỗi sinh viên được xét học bổng tối đa 08 học kỳ chính và 03 học kỳ hè theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

- Các ngành có thời gian đào tạo 4,5 năm: mỗi sinh viên được xét học bổng tối đa 09 học kỳ chính và 04 học kỳ hè theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

b) Đối với sinh viên học các chương trình liên kết do trường Đại học nước ngoài cấp bằng:

- Mô hình liên kết 2+1; 2+2; 2.5+1.5; 3+1; 4+0: sinh viên được xét học bổng tối đa 04 học kỳ chính và 01 học kỳ hè theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

- Mô hình liên kết 1+2; 1.5+1.5: sinh viên được xét học bổng tối đa 02 học kỳ chính theo đúng tiến độ chương trình đào tạo chuẩn của khóa trúng tuyển.

Chương II
QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC XÉT DUY TRÌ HỌC BỔNG TUYỂN SINH

Điều 15. Quy trình, thủ tục xét duy trì HBTS

1. Bước 1: Tiếp nhận điểm học tập và kết quả xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên.

a) P.ĐTĐH tiếp nhận điểm học tập của sinh viên từ Khoa/Bộ môn, Giảng viên, cập nhật vào hệ thống quản lý điểm. Khoa/Bộ môn và Giảng viên hoàn tất công tác chấm điểm bài thi, chấm phúc tra, điều chỉnh điểm và cập nhật vào hệ thống quản lý điểm trong thời hạn tối đa 02 tháng sau khi kết thúc học kỳ.

b) P.ĐTĐH tiếp nhận kết quả đánh giá xếp loại điểm rèn luyện, Quyết định xử lý kỷ luật sinh viên (nếu có) của sinh viên từ P.CTSV để tiến hành xét học bổng. P.CTSV hoàn thành công tác chấm điểm rèn luyện và gửi kết quả xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên về P.ĐTĐH trong thời hạn tối đa 03 tháng sau khi kết thúc học kỳ I (đối với

kết quả đánh giá ĐRL của học kỳ I) và tối đa 05 tháng sau khi kết thúc học kỳ II (đối với kết quả đánh giá ĐRL của học kỳ II).

2. Bước 2: Xét duy trì HBTS

Dựa trên điểm học tập và xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên, P.ĐTĐH căn cứ vào quy định xét duy trì HBTS xét và lập danh sách sinh viên đủ điều kiện duy trì HBTS.

3. Bước 3: Thông báo danh sách sinh viên dự kiến đủ điều kiện duy trì HBTS

P.ĐTĐH công bố danh sách sinh viên dự kiến đủ điều kiện duy trì HBTS trên trang thông tin chung của nhà trường cho sinh viên được biết. P.ĐTĐH nhận và giải quyết thắc mắc của sinh viên trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày công bố.

4. Bước 4: Tổng hợp danh sách sinh viên đạt HBTS

Trong vòng 07 ngày làm việc sau thời hạn giải quyết thắc mắc (nếu có), P.ĐTĐH tổng hợp danh sách, trình Hiệu trưởng để ra quyết định công nhận sinh viên đạt HBTS.

5. Bước 5: Thông báo danh sách sinh viên chính thức đạt HBTS

P.ĐTĐH công bố Quyết định, danh sách sinh viên đạt HBTS.

6. Bước 6: Chi trả học bổng

HBTS được miễn trực tiếp vào học phí theo từng học kỳ, tương ứng với mức học bổng của từng sinh viên. P.KHTC chi trả học bổng cho sinh viên đạt HBTS theo Quyết định ban hành.

Phần IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. P.ĐTĐH có trách nhiệm tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc xây dựng, cập nhật, ban hành và tổ chức thực hiện quy định trên cơ sở tư vấn của Hội đồng Khoa học và Đào tạo và các quy định quản lý nội bộ.

2. Khoa/Bộ môn và Giảng viên có trách nhiệm cung cấp điểm học tập của sinh viên đúng thời gian quy định để P.ĐTĐH có cơ sở xét học bổng cho sinh viên. Đồng thời có trách nhiệm giải đáp các thắc mắc liên quan đến điểm học tập của sinh viên.

3. P.CTSV có trách nhiệm cung cấp kết quả xếp loại điểm rèn luyện của sinh viên, danh sách SV vi phạm quy định, quy chế và bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên (nếu

có) đúng thời gian quy định để P.ĐTĐH có cơ sở xét học bổng cho sinh viên. Đồng thời có trách nhiệm tiếp nhận và giải đáp các thắc mắc liên quan đến kết quả điểm rèn luyện của sinh viên.

4. P.KHTC có trách nhiệm tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc bổ kinh phí cho quỹ học bổng hằng năm. Xác định mức học bổng chuẩn và số suất của mỗi loại học bổng cho mỗi học kỳ. Đồng thời chi trả học bổng cho sinh viên theo Quyết định ban hành.

5. P.ĐTĐH, P.CTSV, Khoa/Bộ môn và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn cho sinh viên thực hiện quy định này.

6. Trong quá trình thực hiện, P.ĐTĐH, P.CTSV, P.KHTC và các đơn vị liên quan phối hợp tham mưu cho Ban Giám hiệu về việc sửa đổi, bổ sung quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 17. Hiệu lực thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ học kỳ II, năm học 2024-2025 (dùng kết quả học tập và rèn luyện của học kỳ I, năm học 2024-2025) đối với sinh viên các Khóa 2021, 2022 và 2023.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ học kỳ I, năm học 2024-2025 từ sinh viên Khóa 2024 trở về sau./.